

Số: **07/2023/QĐST-DS**

E, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST – DS ngày 05 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư sản xuất Thương mại dịch vụ A.**

Địa chỉ: 269C1, Nguyễn Văn A, khu phố 3, phường 7, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Lê Bảo Tr, sinh năm 1983

Địa chỉ: 269C1, Nguyễn Văn A, khu phố 3, phường 7, thành phố B, tỉnh B.

- *Bị đơn:* **Bùi Văn S**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp H, xã Th, huyện E, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn S thừa nhận còn nợ ông Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư sản xuất Thương mại dịch vụ A số tiền nợ mua bán hàng hóa là **348.344.895 đồng** (Ba trăm bốn mươi tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng), trong đó tiền nợ gốc là **279.945.000 đồng** (Hai trăm bảy mươi chín triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 16/02/2023 là **68.399.895 đồng** (Sáu mươi tám triệu ba trăm chín mươi chín nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).

Ông Bùi Văn S đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư sản xuất Thương mại dịch vụ A số tiền **348.344.895 đồng** (Ba trăm bốn mươi

tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).

Thời gian thực hiện: Đến ngày 28/02/2023 là trả hoàn tất số tiền nợ **348.344.895 đồng** (Ba trăm bốn mươi tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).

Đồng thời anh Bùi Văn S đồng ý có nghĩa vụ trả tiền lãi phát sinh tiếp theo (Do chậm trả) tính từ ngày 17/02/2023 cho đến khi trả hoàn tất số nợ vốn cho Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư sản xuất Thương mại dịch vụ A, theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận là 1%/ tháng, trên số nợ gốc giảm dần tương ứng với thời gian chậm trả.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:***

Ông Bùi Văn S phải chịu là 8.709.000 đồng (Tám triệu bảy trăm lẻ chín nghìn đồng).

Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư sản xuất Thương mại dịch vụ A được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.468.336 đồng (tám triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm ba mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010447 ngày 05 tháng 01 năm 2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện E ;
- Chi cục THADS huyện E ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Hương